

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST

Ngày: 31 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Dân;

2. Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh S (B), sinh ngày 15 tháng 02 năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh N và bà Trương Thị H; có vợ là Trần Thúy L, sinh năm 1988 và 01 người con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Tại Bản án số 27/HSST ngày 25/6/2003 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lê Thanh S 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đã chấp hành án xong và được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 07/HSST ngày 24/11/2004 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lê Thanh S 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành án xong và được xóa án tích;

+ Ngày 13/02/2003 Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính Lê Thanh S 50.000 đồng về hành vi đánh nhau, gây rối. Đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

+ Ngày 21/02/2003 Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh phạt cảnh cáo Lê Thanh S về hành vi cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/12/2017 đến ngày 11/12/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay, “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh S là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng đầu tháng 10/2017, S mua ma túy của người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Trại giam Cây Cầy thuộc ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh từ đầu tháng 10/2017 đến đầu tháng 11/2017 được 04 lần với số tiền mỗi lần là 500.000 đồng và ngày 08/12/2017 bị cáo S mua 01 bịch ma túy đá của người đàn ông tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực phía sau vườn cao su đối diện Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Sau đó S mang về phân ra thành nhiều bịch nhỏ để bán cho các đối tượng sử dụng ma túy trên địa bàn huyện B, khi nào các đối tượng có nhu cầu mua ma túy thì điện thoại cho S để thỏa thuận về số lượng, giá cả, địa điểm giao nhận ma túy. S là người trực tiếp giao cho người mua, số tiền lời mà bị cáo S có được sau mỗi lần mua bán ma túy từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Bị cáo S thực hiện bán ma túy 09 lần, tổng số tiền là 3.900.000 đồng, cụ thể:

- Bán cho Nguyễn P, sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 02 lần, 02 bịch vào ngày 08 và ngày 11/10/2017 với tổng số tiền 700.000 đồng. Việc giao nhận ma túy diễn ra tại gần nhà P và tại vườn cao su Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

- Bán cho Lê Thành C (Đ), sinh năm 1998, nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 02 lần, 02 bịch (mỗi bịch 300.000 đồng) vào ngày 03 và ngày 05/10/2017 với tổng số tiền 600.000 đồng. Việc giao nhận ma túy diễn ra tại vườn cao su Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

- Bán cho Lương Tiểu L, sinh năm 1998, nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Văn N, sinh năm 1987, nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện B, tỉnh Tây Ninh 05 lần, 05 bịch với tổng số tiền 2.600.000 đồng, cụ thể:

- + Lần 01: Ngày 24/11/2017 tại vườn cao su Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bán cho L 01 bịch giá 500.000 đồng;

- + Lần 02: Ngày 25/11/2017 tại vườn cao su Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bán cho L 01 bịch giá 800.000 đồng;

- + Lần 03: Ngày 04/12/2017 tại nhà của bị cáo S thuộc ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bán cho L 01 bịch giá 300.000 đồng;

+ Lần 04: Ngày 06/12/2017 tại vườn cao su Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bán cho Nguyễn Văn N và Lương Tiểu L 01 bịch với giá 500.000 đồng (trong đó N bỏ ra 300.000 đồng, L bỏ ra 200.000 đồng).

+ Ngày 08/12/2017, Lương Tiểu L rủ Nguyễn Văn N đi mua ma túy về sử dụng, N đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 40 phút ngày 08/12/2017, L điện thoại cho Lê Thanh S mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng, S đồng ý và thỏa thuận giao nhận ma túy tại vườn cao su Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 70H1-029.20 đến giao ma túy cho Lương Tiểu L thì bị bắt quả tang cùng tang vật lúc 13 giờ 45 phút cùng ngày.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thanh S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, Lê Thanh S còn khai nhận bán cho Bùi Xuân H, sinh năm 1996; cư trú tại: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 02 lần, 02 bịch (mỗi bịch 500.000 đồng) vào các ngày 04 và ngày 06/12/2017, tại nơi ở của bị cáo S nhưng không có căn cứ khác chứng minh.

Một số đối tượng khai họ có mua ma túy của bị cáo S gồm: Nguyễn Phú T mua 03 lần, 03 bịch với tổng số tiền là 1.200.000 đồng; Lê An T mua 2 lần, 02 bịch với tổng số tiền 600.000 đồng, tuy nhiên bị cáo S không thừa nhận việc mua bán này và không có căn cứ khác chứng minh.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản:

Bắt quả tang thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng thu trong túi áo khoác trên cánh tay trái của Nguyễn Văn N (ký hiệu M1), trọng lượng mẫu 0,2148 gam. Hoàn lại sau giám định 0,1472 gam.

- Thu giữ của bị cáo Lê Thanh S:

+ Tiền Việt Nam 900.000 (chín trăm nghìn) đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile màu tím, số Imel 840171020005370;

+ 01 xe mô tô loại MAX, biển kiểm soát 70H1-029.20, số khung RNGKCG1 VHA, số máy V2S150FMG-1020714. Ngày 30/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã trả lại xe mô tô nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Minh N, sinh năm 1986, cư trú tại: Ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

- Thu trên người Lương Tiểu L: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imel 359511/06/588862/3. Ngày 08/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã hoàn trả lại điện thoại cho Lương Tiểu L;

- Thu trên người Nguyễn Văn N: 01 điện thoại di động hiệu Moto màu đen, số Imel 355629084458071. Ngày 08/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã hoàn trả lại điện thoại cho Nguyễn Văn N.

Khám xét nơi ở của bị cáo S thu giữ:

- 01 (một) bình nylon được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, thu trong túi xách màu đỏ (ký hiệu M2), trọng lượng mẫu 0,2348 gam. Hoàn lại sau giám định 0,0793 gam;

- 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bình gas mini hiệu Blue star; 02 kéo kim loại; 01 hộp quẹt gas; 02 cây dao bằng kim loại; 01 túi xách màu đỏ;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imel 01:358334/05/466742/4, số Imel 02: 358334/05/466743/2.

Thu giữ tang vật khi đưa bị cáo Lê Thanh S vào Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh gồm:

- 03 (ba) bình nylon được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M3) trong ống tay áo sơ mi bằng vải, dài tay, nhãn hiệu SUBOY FASHINO, trọng lượng mẫu 0,1725 gam. Hoàn lại sau giám định 0,1320 gam.

* Kết quả kê biên tài sản: Ngày 09/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã tiến hành kê biên quyền sử dụng đất của bị cáo Lê Thanh S đối với diện tích đất 190 m² thuộc tờ bản đồ số 08, thửa 308, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

* Đối với Nguyễn P, Lê Thành C, Lương Tiểu L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Phú T, Lê An T đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo S để sử dụng, do hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với Bùi Xuân H khi nào làm việc được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên sẽ đề nghị xử lý sau.

* Đối với Trần Văn T ở nhờ nhà bị cáo S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo S cho sử dụng không lấy tiền và T cũng không mua ma túy của bị cáo, hành vi này không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

* Đối với người tên “T”, “D” và Bùi Xuân H là những người bán và mua ma túy cho bị cáo S. Do “T” và D” không xác định được lai lịch cụ thể và hiện Bùi Xuân H không có mặt tại địa phương nên khi nào xác định được lai lịch và hành vi phạm tội của các đối tượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-KSĐT ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Lê Thanh S mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo S: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 08/12/2017 tại Đội I, Nông trường cao su B thuộc ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Lê Thanh S đang thực hiện hành vi bán 01 bịch ma túy, tên gọi là Methamphetamine, có trọng lượng 0,1884 gam với giá 500.000 đồng cho anh Lương Tiểu L và anh Nguyễn Văn N. Hành vi của bị cáo Lê Thanh S đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt khác, từ ngày 08/10/2017 đến ngày 06/12/2017, Lê Thanh S còn bán ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy trên địa bàn huyện Tân Biên 08 lần với tổng số tiền 3.400.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do động cơ tư lợi, muốn có tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy khung hình phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) ngang bằng với khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) hiện đang có hiệu lực thi hành, do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử vụ án đối với bị cáo S mà không làm xấu đi tình trạng của bị cáo.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước quản lý về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó tác động xấu đến lối sống, sức khỏe của một bộ phận thanh niên và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Cáo trạng số 15/CT-VKS-KSĐT ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Thanh S theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú về các lần phạm tội trước đó. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[7] Bị cáo có nhân thân xấu 02 lần bị xử phạt hình sự hình phạt tù, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính mặc dù bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[8] Hình phạt bổ sung:

Xét thấy tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có quy định hình phạt bổ sung đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy và trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ban hành Lệnh kê biên số 01/L-CQCSĐT ngày 08/3/2018 kê biên quyền sử dụng đất diện tích 190 m² thuộc tờ bản đồ số 08, thửa 308, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00240 ngày 19/5/2010 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh cấp cho Lê Thanh S và Trần Thị L đứng tên. Do bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi, ngoài

hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Thanh S số tiền 5.000.000 đồng sung vào quỹ Nhà nước.

[9] Xử lý vật chứng:

- 0,1472 gam ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M1); 0,0793 gam ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M2); 0,1320 gam ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M3) tất cả đều là loại Methamphetamine và được niêm phong; 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bình gas mini hiệu Blue star; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 hộp quẹt gas; 02 cây dao bằng kim loại; 01 túi xách màu đỏ: Là ma túy, các công cụ bị cáo dùng vào mua bán, sử dụng ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 900.000 (chín trăm nghìn) đồng, trong đó: Số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo S có được khi bán ma túy cho Lương Tiểu L nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo S do không đủ cơ sở xác định bị cáo dùng vào thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo S nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo S;

- 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile, màu tím, số Imel 840171020005370; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imel 1:358334/05/466742/4, số Imel 2: 358334/05/466743/2: Là tài sản của bị cáo S dùng làm phương tiện liên lạc mua, bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 áo sơ mi bằng vải, dài tay, nhãn hiệu SUBOY FASHINO: Là tài sản bị cáo S dùng cất giấu ma túy, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Cần truy tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.400.000 (ba triệu, bốn trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo Lê Thanh S thu được từ việc bán ma túy từ ngày 08/10/2017 đến ngày 07/12/2017;

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 08/12/2017.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên phạt bổ sung bị cáo Lê Thanh S 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Giữ nguyên Lệnh kê biên tài sản số 01/L-CQCSĐT ngày 08/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đối với phần đất diện tích 190 m² thuộc tờ bản đồ số 08, thửa 308, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00240 ngày 19/5/2010 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh cấp cho Lê Thanh S và Trần Thị L đứng tên để đảm bảo thi hành án đến khi bị cáo Lê Thanh S nộp xong tiền phạt bổ sung.

2. Biện pháp tư pháp:

* Xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,1472 (không phẩy, một bốn bảy hai) gam ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M1); 0,0793 (không phẩy, không bảy chín ba) gam ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M2); 0,1320 (không phẩy, một ba hai không) gam ma túy đựng trong 01 bì thư (ký hiệu M3) tất cả đều là loại Methamphetamine và được niêm phong; 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bình gas mini hiệu Blue star; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 hộp quẹt gas; 02 cây dao bằng kim loại; 01 túi xách màu đỏ; 01 áo sơ mi bằng vải, dài tay, nhãn hiệu SUBOY FASHINO;

- Sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile, màu tím, số Imel 840171020005370; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imel 1:358334/05/466742/4, số Imel 2: 358334/05/466743/2; tiền Việt Nam 500.000 (năm trăm nghìn) đồng;

- Truy tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Lê Thanh S số tiền 3.400.000 (ba triệu, bốn trăm nghìn) đồng;

- Tuyên trả cho bị cáo S: Tiền Việt Nam 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng nhưng giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Đội điều tra Công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng Công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Thị Kim Thu